

Số: 213/QĐ-HĐTD

Thành phố Thủ Đức, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Nội quy kỳ xét tuyển viên chức năm 2024
của Bệnh viện Lê Văn Thịnh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

Căn cứ Quyết định số 2381/QĐ-SYT ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Sở Y tế về Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Lê Văn Thịnh trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức viên chức; thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-BVLVT ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh;

Theo đề nghị của Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện Lê Văn Thịnh năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

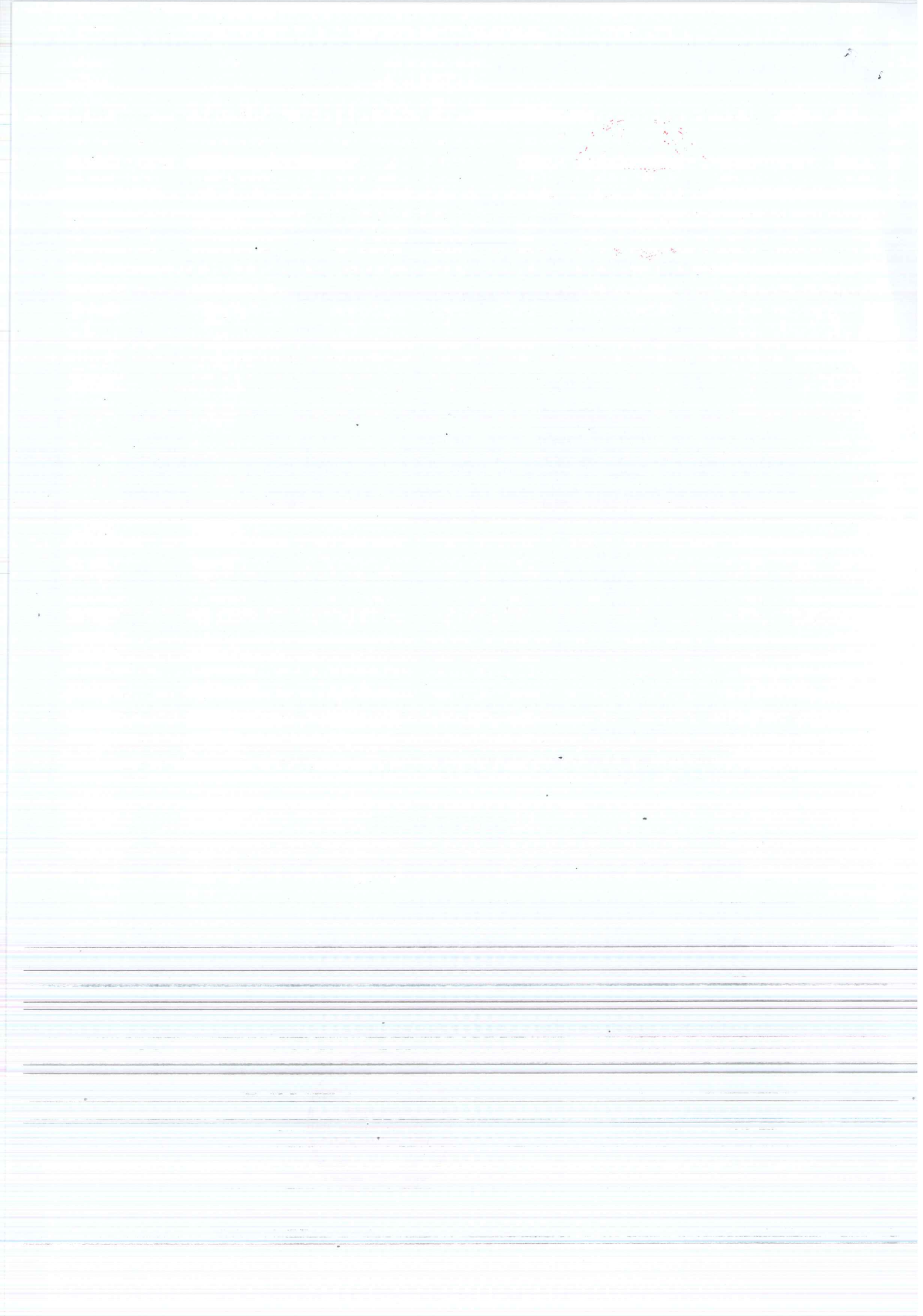
Điều 3. Hội đồng tuyển dụng viên chức, các Ban giúp việc và các thí sinh dự tuyển chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, TCCB (Th/3b).



GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH
Trần Văn Khanh





NỘI QUY

Kỳ Xét tuyển viên chức năm 2024 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh
(Kèm theo Quyết định số 213/QĐ-HĐTD ngày 10 tháng 3 năm 2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 Bệnh viện Lê Văn Thịnh)

Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại địa điểm kiểm tra sát hạch đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, thể hiện văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh đến chậm quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ kiểm tra, sát hạch thì không được thi.

2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác để giám thị đối chiếu trước khi vào kiểm tra, sát hạch.

3. Ngồi đúng chỗ theo sự sắp xếp của thành viên Tổ thư ký. Thời gian kiểm tra, sát hạch của mỗi thí sinh không quá 30 phút.

4. Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, thước kẻ; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

5. Chỉ sử dụng loại giấy nháp được phát trước khi kiểm tra, sát hạch, không được sử dụng loại giấy khác. Phải ghi đầy đủ các mục quy định trong giấy nháp.

6. Tuân thủ mọi hướng dẫn của ban kiểm tra sát hạch; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng kiểm tra, sát hạch.

7. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy nháp, không được quay cốp bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

8. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai với các thành viên Ban Kiểm tra, sát hạch trong phòng kiểm tra sát hạch.

9. Ngừng chuẩn bị và đến bàn kiểm tra, sát hạch ngay khi thành viên Ban kiểm tra sát hạch tuyên bố hết thời gian chuẩn bị.

Trường hợp cán bộ sát hạch phát hiện người dự thi ký thay người khác thì cả người ký thay và người được ký thay đều phải nhận điểm không (0).



Việc quyết định điểm không (0) đối với các trường hợp này do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển quyết định căn cứ báo cáo của Trưởng ban kiểm tra sát hạch.

10. Trong thời gian kiểm tra, sát hạch không được ra ngoài phòng thi, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho cán bộ kiểm tra sát hạch và cán bộ kiểm tra sát hạch phải báo ngay cho Trưởng ban kiểm tra sát hạch xem xét, giải quyết.

11. Thí sinh phải ký vào danh sách đã tham gia kiểm tra sát hạch. Ban Kiểm tra, sát hạch sẽ thu lại giấy nháp của thí sinh trước khi ra khỏi phòng.

12. Thí sinh có quyền phản ánh những hành vi, những người vi phạm nội quy kiểm tra, sát hạch cho thành viên Ban Kiểm tra, sát hạch và thành viên Ban Giám sát.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh tham dự kiểm tra, sát hạch

1. Thí sinh vi phạm nội quy thi đều phải lập biên bản xử lý vi phạm và tùy theo mức độ vi phạm, thí sinh sẽ bị xử lý kỷ luật theo các hình thức sau:

a) Khiển trách: Hình thức kỷ luật khiển trách do cán bộ kiểm tra sát hạch lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- Cố ý ngồi không đúng bàn kiểm tra sát hạch;
- Trao đổi với người khác đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
- Mang tài liệu vào phòng kiểm tra, sát hạch nhưng chưa sử dụng.

b) Cảnh cáo: Hình thức kỷ luật cảnh cáo do cán bộ kiểm tra sát hạch lập biên bản, công bố công khai tại phòng kiểm tra, sát hạch và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- Sử dụng tài liệu trong phòng kiểm tra, sát hạch (trừ trường hợp đề thi có quy định được sử dụng tài liệu trong phòng kiểm tra, sát hạch);
- Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với người khác;
- Cho người khác chép bài hoặc chép bài của người khác;
- Sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng kiểm tra, sát hạch (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

c) Đình chỉ kiểm tra, sát hạch: Hình thức kỷ luật đình chỉ kiểm tra, sát hạch do Trưởng ban sát hạch quyết định, công bố công khai tại phòng kiểm tra, sát hạch và áp dụng đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy.

d) Hủy kết quả kiểm tra, sát hạch: Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng xét tuyển, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng viên chức quyết định hủy bỏ kết quả kiểm tra, sát hạch đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- Có từ hai bài hoặc hai phần kiểm tra, sát hạch trở lên bị điểm không (0) hoặc đạt 0% số câu trả lời đúng (trừ trường hợp bỏ kiểm tra, sát hạch);

- Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến bài kiểm tra, sát hạch;

- Đánh tráo bài thi hoặc thi hộ hoặc bị đình chỉ kiểm tra, sát hạch.

e) Thí sinh cố ý gây mất an toàn trong phòng kiểm tra, sát hạch, ngoài việc bị đình chỉ và hủy kết quả kiểm tra, sát hạch, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

2. Thí sinh vi phạm nội quy phải bị lập biên bản, thành viên Ban Kiểm tra, sát hạch, Ban Giám sát và thí sinh vi phạm cùng ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng kiểm tra, sát hạch, giám thị phòng kiểm tra, sát hạch phải báo cáo ngay với Trưởng ban kiểm tra, sát hạch. Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì thành viên Ban kiểm tra, sát hạch mời 02 thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận.

3. Thí sinh có quyền tố giác những người vi phạm nội quy kiểm tra, sát hạch cho thành viên Ban kiểm tra sát hạch, thành viên Ban giám sát.

4. Trừ điểm phần kiểm tra, sát hạch:

a) Thí sinh bị khiển trách trong phần kiểm tra, sát hạch nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng của phần kiểm tra, sát hạch đó hoặc 25% tổng số điểm của phần kiểm tra, sát hạch;

b) Thí sinh bị cảnh cáo phần thi nào hoặc bài thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng của phần kiểm tra, sát hạch đó hoặc 50% tổng số điểm của phần kiểm tra, sát hạch đó.

5. Chấm điểm không (0) đối với một trong những trường hợp sau:

a) Phần kiểm tra, sát hạch có chữ viết của hai người trở lên;

b) Phần kiểm tra, sát hạch trên giấy nháp, giấy không do Hội đồng, Ban giúp việc Hội đồng phòng kiểm tra sát hạch phát.

6. Việc trừ điểm bài thi quy định khoản 4 Điều này hoặc chấm điểm không (0) quy định tại khoản 5 Điều này do Trưởng ban Kiểm tra, sát hạch quyết định căn cứ vào báo cáo bằng văn bản của thành viên Ban Kiểm tra, sát hạch.

Điều 3. Quy định đối với thành viên Hội đồng, các ban giúp việc tham gia tổ chức xét tuyển và cá nhân liên quan khác

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế, nội quy của kỳ thi.

3. Giữ trật tự, không được hút thuốc, không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát



truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

Điều 4. Xử lý vi phạm đối với thành viên Hội đồng, các ban giúp việc tham gia tổ chức kỳ xét tuyển và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy

1. Thành viên tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức (thành viên Hội đồng thi, thành viên các Ban giúp việc của Hội đồng thi, thành viên Tổ giúp việc của Hội đồng thi) là viên chức có hành vi vi phạm nội quy thi ngoài việc bị đình chỉ làm công tác thi còn bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về viên chức.

2. Những viên chức không tham gia tổ chức thi nhưng có các hành vi, như: thi hộ, chuyển đề thi ra ngoài, đưa lời giải vào cho thí sinh, đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ thi, gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về viên chức.

3. Người tham gia tổ chức thi và những người có liên quan đến việc tổ chức thi không phải là viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy thi, tùy theo tính chất, mức độ bị cơ quan, đơn vị hiện đang quản lý chấm dứt hợp đồng đã ký kết.

4. Người tham gia tổ chức thi và những người có liên quan đến việc tổ chức thi vi phạm nội quy, quy chế thi thi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không để đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức thi từ 01 năm đến 03 năm kể từ năm tổ chức thi có hành vi vi phạm./.

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC